

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 88/2019/DS-ST

Ngày 26 – 06 – 2019

(V/việc tranh chấp hợp đồng vay)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Diệp Chí Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Bà Trần Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trương Hoàng Lo – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 89/2019/TLST-DS, ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2019/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: Đường N, phường T, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Diệp Lâm Kỳ P – Giám đốc chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phương: Ông Nguyễn Thanh V – Phó giám đốc Ngân hàng T chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ: Ông Nguyễn Bình P - Chuyên viên quản lý nợ phòng kiểm soát rủi ro chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Võ Bảo T, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã L, Tp. C, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn trình bày và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

Đại diện cho nguyên đơn (Ngân hàng T) trình bày: Vào ngày 25/10/2016, Ngân hàng T – Chi nhánh Đất Mũi (nay là phòng giao dịch – Chi nhánh Cà Mau quản lý trực tiếp) và anh Võ Bảo T có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, với hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch với số tiền 14.067.000đ. Trong quá trình kích hoạt thẻ cho đến nay anh T đã thanh toán cho Ngân hàng được 700.000đ thì ngưng. Do anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền

sử dụng thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Qua nhiều lần Ngân hàng làm việc, nhắc nhở nhưng anh T không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày xét xử 26/6/2019 anh T còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Ngân hàng xác định anh T với Ngân hàng không có ký hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh.

Bị đơn là anh Võ Bảo T trình bày vào ngày 17/5/2019: Anh thừa nhận vào ngày 25/10/2016 có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng T – Chi nhánh Đất Mũi, hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch với số tiền 14.067.000đ chưa thanh toán cho Ngân hàng. Tính đến ngày 14/3/2019 anh T thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng số tiền 30.423.633đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 9.341.163đ, lãi quá hạn 4.670.582đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự tố tụng. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc anh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng đến ngày xét xử ngày 26/6/2019 số tiền 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng T thuộc lĩnh vực tranh chấp dân sự; anh Võ Bảo T là bị đơn, có nơi cư trú tại Ấp B, xã L, Tp. C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Bảo T, nhưng anh T có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Vào ngày 25/10/2016, Ngân hàng T – Chi nhánh Đất Mũi (nay là phòng giao dịch – Chi nhánh Cà Mau quản lý trực tiếp) và anh Võ Bảo T có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, với hạn mức sử dụng là 15.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh T đã thực hiện các giao dịch với số tiền 14.067.000đ, đã thanh toán được 700.000đ thì ngưng. Do anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 14/3/2019

anh T còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 30.423.633đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 9.341.163đ, lãi quá hạn 4.670.582đ).

Nay yêu cầu tính đến ngày xét xử 26/6/2019 anh T còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Xét thấy số tiền lãi mà đôi bên giao dịch với nhau phù hợp nên không cần phải điều chỉnh.

[4] Tại phiên tòa ông Nguyễn Bình Phương là người đại diện cho Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T thanh toán số nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng đến thời điểm xét xử ngày 26/6/2019 số tiền là 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân anh T thanh toán nợ cho Ngân hàng, không yêu cầu ai khác cùng có trách nhiệm thanh toán.

Đối với bị đơn Võ Bảo T hiện đang chấp hành án tại trại giam Cái Tàu, sau khi làm việc ghi lời khai anh T xác định có ký hợp đồng với Ngân hàng và đã vi phạm hợp đồng, còn nợ và đồng ý thanh toán theo số tiền yêu cầu của Ngân hàng đặt ra, đồng thời xin xét xử vắng mặt.

Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng và sự thừa nhận nợ của anh T phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Buộc anh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng đến thời điểm xét xử ngày 26/6/2019 số tiền là 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[5] Tại phiên tòa Ngân hàng xác định: Giữa Ngân hàng và anh T không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh khoản vay nên không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Võ Bảo T nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, khoản 1 điều 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T đối với anh Võ Bảo T theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ký kết vào ngày 25/10/2016.

- Buộc anh Võ Bảo T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T tính đến ngày xét xử ngày 26/6/2019 số tiền là 32.557.193đ (trong đó: nợ gốc 16.411.888đ, lãi trong hạn 10.763.463đ, lãi quá hạn 5.381.842đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi

phát sinh từ ngày 27/6/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Võ Bảo T phải nộp số tiền là 1.628.000đ (*chưa nộp*).

- Ngân hàng T không phải nộp án phí. Vào ngày 19 tháng 3 năm 2019, đã dự nộp 760.000đ theo biên lai số 0002225 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Diệp Chí Nguyễn